

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày 25 - 02 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: ông Lê Lương Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Công Ó.

2. Bà Lê Thị Bồng.

- Thư ký phiên toà: bà Lê Khánh Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên tham gia phiên toà: ông Đinh Văn Thu – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 24, 25 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2019/TLST – HS, ngày 25 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2020/QĐXXST – HS, ngày 13 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Trịnh Thị Vân A (tên gọi khác: Không), sinh ngày 21 tháng 5 năm 1989 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký HKTT và trú tại khối x (nay là tiểu khu x), thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Cán bộ Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị - chi nhánh Phù Yên. Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo, đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Trịnh Xuân M (đã chết) và con bà Vũ Thị T, sinh năm 1953, có chồng là Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1990 và có 02 con, con lớn sinh năm 2016 và con nhỏ sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Phan Ngọc T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 04 tháng 3 năm 1982; Nơi đăng ký HKTT và trú tại khối x (nay là tiểu khu x), thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Cán bộ; Trình độ học vấn: 12/12. Quốc

tịch: Việt Nam. Dân tộc: Dao. Chức vụ, đảng phái, đoàn thể: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (đã bị Đình chỉ sinh hoạt đảng theo quyết định số 132 – QĐ/UBND THU, ngày 22/11/2019 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy Phù Yên, tỉnh Sơn La); Con ông Phan Ngọc T, sinh năm 1957 và bà Lý Thị N, sinh năm 1958, có vợ là Đặng Thị D, sinh năm 1985 và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Nguyên đơn dân sự: Công ty CP Môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La – Đại diện: ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1973 – Phó Giám đốc, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ủy ban nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt có lý do.
2. Bà Lê Thị L, sinh năm 1970; trú tại tiểu khu x, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.
3. Công ty Cổ phần Môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La – Chi nhánh Phù Yên – Đại diện: ông Nguyễn Hữu B, sinh năm 1973 – Phó Giám đốc phụ trách, có mặt.
4. Ông Lê Tiến V, sinh năm 1974; trú tại tiểu khu x, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.
5. Ông Bùi Duy L, sinh năm 1985; trú tại tiểu khu x, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.
6. Ông Hà Ngọc L, sinh năm 1973; trú tại tiểu khu x, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.
7. Phòng Kinh tế - Hạ tầng UBND huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La – Đại diện: ông Nguyễn Văn B – Trưởng phòng, có mặt.
8. Phòng Tài chính - Kế hoạch UBND huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La – Đại diện: bà Nguyễn Thị Tú K – Phó trưởng phòng, có mặt.
9. Ông Hồ Đăng M, sinh năm 1964; trú tại tiểu khu x, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt.
10. Ông Đinh Đức T, sinh năm 1984; trú tại tiểu khu x, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt.
11. Ông Nguyễn Thanh C, sinh năm 1980; trú tại tiểu khu x, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Ngô Mạnh H, sinh năm 1983; trú tại khối x (nay là tiểu khu y), thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 21/6/2019 cơ quan Công an huyện Phù Yên nhận được đơn tố cáo của ông Ngô Mạnh H, sinh năm 1983; trú tại khối x (nay là tiểu khu y), thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, là công nhân của Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La – chi nhánh Phù Yên về việc bà Lê Thị L (là giám đốc) và bà Trịnh Thị Vân A (là kế toán của Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La chi nhánh Phù Yên) làm không chứng từ thực hiện hạng mục duy trì hệ thống thoát nước năm 2017 tại địa bàn huyện Phù Yên để thanh, quyết toán và rút tiền chi tiêu cá nhân.

Qua điều tra, xác minh xác định được như sau: Ngày 19/01/2017 UBND huyện Phù Yên ủy quyền cho Phòng Kinh tế - hạ tầng huyện Phù Yên là chủ đầu tư và ký kết hợp đồng kinh tế số 07/HĐ - ĐH với Công ty CP môi trường đô thị và dịch vụ Sơn La để thực hiện các dịch vụ công ích trên địa bàn huyện Phù Yên năm 2017 gồm các hạng mục: Công tác vệ sinh môi trường; Duy tu hệ thống điện chiếu sáng và điện trang trí; Duy tu hệ thống cây xanh, công viên và vườn hoa; Duy tu hệ thống thoát nước; Công tác quản lý nghĩa trang. Tổng giá trị hợp đồng các hạng mục là 5.072.000.000,đ. Trong đó hạng mục duy tu hệ thống thoát nước là 360.540.578,đ và công tác vệ sinh môi trường là 2.799.016.069,đ.

Sau khi ký hợp đồng, Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La bàn giao lại toàn bộ nội dung hợp đồng đã ký kết cho Công ty cấp II là Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị - Chi nhánh Phù Yên thực hiện các nội dung đã ký kết với chủ đầu tư.

Đại diện chủ đầu tư là ông Hà Ngọc L (trưởng phòng Kinh tế hạ tầng huyện Phù Yên) căn cứ vào quyết định số 20/2016/QĐ – UBND, ngày 05/8/2016 của UBND tỉnh Sơn La và quy chế làm việc phòng Kinh tế - hạ tầng huyện Phù Yên đã giao nhiệm vụ cho bị can Phan Ngọc T (là chuyên viên phòng kinh tế - hạ tầng huyện Phù Yên) có trách nhiệm trực tiếp quản lý, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện hợp đồng về quy trình, khối lượng, thời gian và chất lượng công việc do Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị - chi nhánh Phù Yên thực hiện và giao nhiệm vụ cho ông Bùi Duy L (là phó phòng kinh tế - hạ tầng huyện) kiểm tra hồ sơ, giấy tờ, thủ tục việc nghiệm thu khối lượng dịch vụ công ích đô thị năm 2017 do ông Phan Ngọc T thực hiện.

Trong quá trình thực hiện dịch vụ công ích đô thị năm 2017 theo các hạng mục đã ký kết, bà Lê Thị L (là giám đốc Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị - chi nhánh Phù Yên) không chỉ đạo công nhân thực hiện hạng mục duy tu hệ thống thoát nước của huyện Phù Yên nhưng vẫn chỉ đạo cán bộ, nhân viên viết sổ nhật ký hàng ngày có nội dung thực hiện các hạng mục này. Bà Lê Thị L chỉ đạo bà Trịnh Thị Vân A (là kế toán của công ty) lập chứng từ không chi tiền hạng mục duy trì hệ thống thoát nước và chứng từ chi làm thêm giờ các ngày chủ nhật, ngày lễ 30/4, 01/5, ngày giỗ Tổ Hùng Vương 10/3 âm lịch của năm 2017 để chiếm đoạt tiền chi tiêu cá nhân, bà Trịnh Thị Vân A biết việc lập

chứng từ không là sai nhưng vẫn đồng ý thực hiện, bà Trịnh Thị Vân A đã lập không chứng từ hạng mục duy tu hệ thống thoát nước và tiền làm thêm giờ và làm giả các chữ ký rồi đưa cho bà Lê Thị L ký xác nhận vào chứng từ.

Tổng số tiền mà bà Lê Thị L chiếm đoạt là 246.946.000,đ, trong đó chiếm đoạt số tiền của hạng mục duy tu hệ thống thoát nước là 163.863.000,đ và tiền làm thêm giờ là 83.083.000,đ.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ do lãnh đạo phòng Kinh tế - Hạ tầng (ông Hà Ngọc L, trưởng phòng) phân công, ông Phan Ngọc T không thực hiện đúng nhiệm vụ của mình, không tiến hành kiểm tra, giám sát công việc, những lần kiểm tra không lập biên bản nghiệm thu, không ghi nhận lại quy trình, khối lượng, chất lượng công việc nên không nắm rõ được khối lượng, chất lượng công việc cụ thể hàng ngày, tháng và cả năm 2017, ông T vẫn ký nghiệm thu vào các biên bản nghiệm thu có thể hiện đầy đủ khối lượng công việc của hạng mục. Mặc dù được lãnh đạo phòng thường xuyên nhắc nhở trong các cuộc họp nhưng ông T cũng không báo cáo việc đơn vị thi công không thực hiện hạng mục duy tu hệ thống thoát nước trên địa bàn huyện Phù Yên năm 2017 cho lãnh đạo phòng.

Tất cả các tài liệu, giấy tờ đối với công trình hạng mục duy tu hệ thống thoát nước huyện do Trịnh Thị Vân A lập, có xác nhận của bà Lê Thị L, sau đó các tài liệu gửi cho Phan Ngọc T ký nghiệm thu.

Các hồ sơ, tài liệu của hạng mục sau khi được Phan Ngọc T ký nghiệm thu được ông Bùi Duy L kiểm tra lại nội dung biên bản nghiệm thu từng quý và năm 2017, thấy hồ sơ, tài liệu phù hợp, đầy đủ thì ông L ký nháy vào biên bản sau đó trình ông Hà Ngọc L ký. Trong quá trình thực hiện ông T không báo cáo nội dung không thực hiện duy tu hệ thống thoát nước cho ông L, ông L cũng không được bàn bạc, thỏa thuận, chỉ đạo bà Lê Thị L, bà Trịnh Thị Vân A, ông Phan Ngọc T về việc làm không tài liệu, hồ sơ hạng mục.

Các tài liệu, hồ sơ của hạng mục sau khi được ông T trình, ký nghiệm thu và được ông L kiểm tra và ký nháy đều được chuyển cho ông Hà Ngọc L – trưởng phòng phê duyệt và ký vào biên bản để làm thủ tục thanh quyết toán theo quy định.

Toàn bộ khối lượng công việc hạng mục duy tu hệ thống thoát nước trên địa bàn huyện Phù Yên được thanh toán là 360.540.578,đ (Ba trăm sáu mươi triệu, năm trăm bốn mươi ngàn đồng, năm trăm bảy mươi tám đồng), số tiền này Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La trích nộp thuế 22.960.700,đ và trích lại cho Công ty theo quy chế chi tiêu nội bộ số tiền 173.717.000,đ, chuyển cho Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La – Chi nhánh Phù Yên số tiền 163.863.000,đ (Một trăm sáu mươi ba triệu, tám trăm sáu mươi ba ngàn đồng). Toàn bộ số tiền bị chiếm đoạt hiện nay đều được thu hồi và tạm giữ để xử lý theo quy định.

Khối lượng công việc dịch vụ công ích năm 2017 đã được Phòng kinh tế - hạ tầng huyện Phù Yên nghiệm thu hết theo hợp đồng, dựa trên số tiền được UBND huyện Phù Yên phân bổ Phòng kinh tế - hạ tầng huyện Phù Yên đã thanh toán cho Công ty cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La tổng số tiền là 5.032.000.000,đ.

Vật chứng thu giữ: *Một hộp giấy niêm phong dán kín, trên hộp ghi “Case máy vi tính do Công ty Cổ phần Môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La - Chi nhánh Phù Yên giao nộp”; Một hộp bìa giấy được niêm phong dán kín bên trong có một quyển sổ quỹ tiền mặt nguồn ngân sách tỉnh năm 2017, một quyển sổ quỹ tiền mặt năm 2017, một quyển sổ ghi chép cuộc họp năm 2017 của Công ty Cổ phần Môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La – Chi nhánh Phù Yên; Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 246.946.000đ (Hai trăm bốn mươi sáu triệu chín trăm bốn mươi sáu nghìn đồng). Trong đó có 83.083.000đ là tiền của công nhân thuộc Chi nhánh Môi trường Phù Yên; Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 173.717.000đ (Một trăm bảy mươi ba triệu bảy trăm mười bảy nghìn đồng).*

Ngày 26/7/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 126 trưng cầu giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chữ viết, chữ ký, con dấu trong 04 tập chứng từ chi tiền hạng mục duy trì hệ thống thoát nước năm 2017 của Chi nhánh đô thị Phù Yên. Tại bản kết luận giám định số 1382 Ngày 13/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Hình dấu tròn có nội dung Công ty cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La – Chi nhánh Phù Yên trong mẫu cần giám định so với hình dấu của Công ty cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La – Chi nhánh Phù Yên là do cùng một con dấu đóng ra; Chữ ký mang tên Lê Thị L trong mẫu cần giám định là chữ ký của Lê Thị L; Chữ ký, chữ viết mang tên Trịnh Thị Vân A trong mẫu cần giám định là chữ ký, chữ viết của Trịnh Thị Vân A.*

“Chữ ký, chữ viết mang tên của 43 người trong mẫu cần giám định không phải là chữ ký, chữ viết của 43 người mà là chữ ký, chữ viết của Trịnh Thị Vân A”.

Ngày 01/8/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 129 trưng cầu giám định viên tư pháp theo vụ việc thuộc Sở Tài chính tỉnh Sơn La giám định thiệt hại về tài sản của Nhà nước trong việc không thực hiện hạng mục duy trì hệ thống thoát nước trong hợp đồng thực hiện dịch vụ công ích năm 2017 tại huyện Phù Yên nhưng vẫn được nghiệm thu khối lượng công việc và thanh toán hết số tiền của hạng mục theo hợp đồng. Ngày 08/8/2019 Sở Tài chính tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định tư pháp kết luận:

"Hạng mục duy trì hệ thống thoát nước với tổng số tiền là 360.540.578 đ (Ba trăm sáu mươi triệu năm trăm bốn mươi nghìn năm trăm bảy mươi tám đồng) không được Công ty cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La - Chi nhánh Phù Yên thực hiện nhưng vẫn được Phòng kinh tế - Hạ tầng huyện Phù

Yên nghiệm thu khối lượng công việc, từ đó Công ty cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La - Chi nhánh Phù Yên lập hồ sơ, chứng từ quyết toán hết số tiền của hạng mục là sai quy định. Thiệt hại tiền ngân sách nhà nước là 360.540.578 đ (Ba trăm sáu mươi triệu năm trăm bốn mươi nghìn năm trăm bảy mươi tám đồng)".

Ngày 12/8/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 131 trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chữ ký, chữ viết trong các chứng từ nghiệm thu và thanh toán tiền. Ngày 18/9/2019 Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 1498 kết luận:

"- Chữ ký mang tên Lê Thị L dưới mục ĐẠI DIỆN BÊN B GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PHÙ YÊN trong 12 biên bản nghiệm thu khối lượng công việc dịch vụ công ích đô thị từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2017 là chữ ký của Lê Thị L.

- Chữ ký mang tên Phan Ngọc T dưới mục ĐẠI DIỆN BÊN A CÁN BỘ GIÁM SÁT trong 12 biên bản nghiệm thu khối lượng công việc dịch vụ công ích đô thị từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2017 là chữ ký của Phan Ngọc T.

- Chữ ký mang tên Hà Ngọc L dưới mục ĐẠI DIỆN BÊN CHỦ ĐẦU TƯ TRƯỞNG PHÒNG, PHÒNG KINH TẾ HẠ TẦNG trong biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành quý I, quý II, quý III, quý IV năm 2017 và biên bản nghiệm thu khối lượng tổng hợp năm 2017 là chữ ký của Hà Ngọc L.

- Chữ ký nhỏ (ký nháy) ngay sát các mục TRƯỞNG PHÒNG, PHÒNG KINH TẾ HẠ TẦNG trong biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành quý I, quý II, quý III, quý IV năm 2017 và biên bản nghiệm thu khối lượng tổng hợp năm 2017 là chữ ký của Bùi Duy L.

*- Chữ ký, chữ viết mang tên Lê Thị L dưới các mục **người ký phát** Darawer (ký, ghi rõ họ tên/Sign and full name), Người nhận tiền Receiver trong 18 tờ Séc rút tiền tại Chi nhánh Ngân hàng Agribank huyện Phù Yên năm 2017 là chữ ký, chữ viết của Lê Thị L.*

*- Chữ viết phần nội dung ở mặt trước và chữ ký, chữ viết mang tên Trịnh Thị Vân A dưới mục **Kế toán trưởng** Chief Accountant – ký, ghi rõ họ tên/Sign and full name trong 18 tờ Séc rút tiền tại Chi nhánh Ngân hàng Agribank huyện Phù Yên năm 2017 là chữ ký, chữ viết của Trịnh Thị Vân A".*

Ngày 23/9/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 151 trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định dữ liệu trong hộp thư điện tử "quanlydothipy@gmail.com" và hộp thư điện tử "phantuan30a@gmail.com" các bị can Trịnh Thị Vân A và Phan Ngọc T sử dụng. Ngày 25/10/2019 Viện khoa học hình sự - Bộ Công an ra bản kết luận giám định số 5649/C09-P6 kết luận:

"Trong hộp thư điện tử "quanlydothipy@gmail.com" tìm thấy 09 tệp văn bản, trong hộp thư điện tử "phantuan30a@gmail.com" tìm thấy 04 tệp văn bản

có phần mở rộng “xls” có nội dung liên quan đến yêu cầu giám định gồm: Biên bản nghiệm thu khối lượng công việc cung ứng dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn huyện Phù Yên từ tháng 01 đến tháng 12/2017, biên bản nghiệm thu khối lượng phát sinh hoàn thành cung ứng dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn huyện Phù Yên, biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành cung ứng dịch vụ công ích trên địa bàn huyện Phù Yên các quý (I, II, III, IV) của năm 2017, biên bản nghiệm thu khối lượng tổng hợp năm 2017 cung ứng dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn huyện Phù Yên”.

Ngày 23/9/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 152 trưng cầu giám định viên Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định dữ liệu trong Case máy vi tính thu giữ tại Công ty Cổ phần Môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La – Chi nhánh Phù Yên. Ngày 11/11/2019 Viện khoa học hình sự - Bộ Công an ra bản kết luận giám định số 5648/C09-P6 kết luận:

"Tìm thấy 33 tệp dữ liệu có phần mở rộng "xls" có nội dung gần giống nội dung trong các mẫu so sánh".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Thực hiện hợp đồng kinh tế đã ký kết số 07/HĐ – ĐH, ngày 19/01/2017 của Công ty CP môi trường đô thị và dịch vụ Sơn La và Chủ đầu tư UBND Phù Yên để thực hiện các dịch vụ công ích trên địa bàn huyện Phù Yên năm 2017 gồm các hạng mục: Công tác vệ sinh môi trường; Duy tu hệ thống điện chiếu sáng và điện trang trí; Duy tu hệ thống cây xanh, công viên và vườn hoa; Duy tu hệ thống thoát nước; Công tác quản lý nghĩa trang. Tổng giá trị hợp đồng các hạng mục là 5.072.000.000,đ. Trong quá trình thực hiện hợp đồng đối với phần hạng mục duy tu hệ thống thoát nước trên địa bàn huyện Phù Yên năm 2017, bà Lê Thị L là giám đốc Công ty CP môi trường dịch vụ đô thị - chi nhánh huyện Phù Yên đã không chỉ đạo thực hiện hạng mục này nhưng vẫn chỉ đạo kế toán bà Vân A làm không chứng từ, sổ nhật ký hàng ngày, biên bản nghiệm thu khối lượng công việc rồi gửi qua hộp thư điện tử cho Phan Ngọc T là chuyên viên Phòng kinh tế hạ tầng huyện Phù Yên (là người được giao trực tiếp kiểm tra, giám sát khối lượng, chất lượng công việc) kiểm tra, sau khi T nhất trí thì Vân A in chứng từ, tài liệu ra cho bà L ký rồi đưa cho T ký để trình lãnh đạo phê duyệt, tổng số tiền của hạng mục duy tu hệ thống thoát nước trên địa bàn huyện Phù Yên năm 2017 được thanh quyết toán là 360.540.578,đ (Ba trăm sáu mươi triệu, năm trăm bốn mươi ngàn đồng, năm trăm bảy mươi tám đồng), sau khi trừ đi các khoản thuế và nộp lại theo quy định thì Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La – Chi nhánh Phù Yên được nhận số tiền 163.863.000,đ (Một trăm sáu mươi ba triệu, tám trăm sáu mươi ba ngàn đồng), số tiền trên bị cáo Vân A đã viết séc đề bà Lê Thị L ra ngân hàng rút tiền mặt và đã chiếm dụng số tiền trên, đến cuối năm 2017 bà L có đưa cho ông Lê Tiến V là phó giám đốc Công

ty CP dịch vụ môi trường đô thị Phù Yên số tiền 5.000.000,đ và đưa cho bà Trịnh Thị Vân A số tiền 2.000.000,đ.

Ngoài ra bà L còn chỉ đạo bà Vân A làm khống các chứng từ giả mạo tên công nhân của công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Phù Yên nhận tiền làm thêm giờ, ngày lễ, tết để chiếm đoạt số tiền 83.083.000,đ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Lê Thị L đang mắc bệnh hiểm nghèo Ung thư đại tràng giai đoạn cuối (giai đoạn IV) đã di căn lên phổi và đang điều trị liên tục tại bệnh Viện K Hà Nội và không còn khả năng gây nguy hiểm cho xã hội nữa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã ra quyết định đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự đối với bà Lê Thị L.

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn dân sự Công ty cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La trình bày:

Vào ngày 19/01/2017 Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La ký kết hợp đồng kinh tế số 07/HĐ – HĐ với UBND huyện Phù Yên mà đại diện theo ủy quyền là Phòng kinh tế hạ tầng UBND huyện do ông Hà Ngọc L – Trưởng phòng làm đại diện để thực hiện các hạng mục dịch vụ công ích trên địa bàn huyện Phù Yên năm 2017 gồm các hạng mục: Công tác vệ sinh môi trường; Duy tu hệ thống điện chiếu sáng và điện trang trí; Duy tu hệ thống cây xanh, công viên và vườn hoa; Duy tu hệ thống thoát nước; Công tác quản lý nghĩa trang và các hạng mục khác. Sau khi ký kết hợp đồng, Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La đã bàn giao lại cho đơn vị cấp II là Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị - Chi nhánh Phù Yên thực hiện hợp đồng. Trong quá trình công ty CP môi trường chi nhánh Phù Yên thi công các hạng mục có sự giám sát trực tiếp của đại diện Chủ đầu tư, các hạng mục dịch vụ công ích năm 2017 trên địa bàn huyện Phù Yên đều đã hoàn thành, có biên bản nghiệm thu và các tài liệu, chứng từ đầy đủ và đều được thanh quyết toán đầy đủ theo quy định. Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La chỉ nhận xem xét về hồ sơ do Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Phù Yên gửi lên sau khi được đại diện chủ đầu tư và các phòng ban liên quan của UBND huyện Phù Yên nghiệm thu, phê duyệt. Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La không trực tiếp thi công hay giám sát các hạng mục này và cũng không chỉ đạo, bàn bạc với đơn vị cấp II là Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Phù Yên làm khống các hạng mục đã ký kết.

Sau khi các hạng mục về dịch vụ công ích của huyện Phù Yên năm 2017 được thanh quyết toán thì phía Công ty đã trích giữ lại một phần theo quy chế chi tiêu nội bộ là 173.717.000,đ và đã nộp thuế số tiền 22.960.000,đ, số tiền trích giữ lại hiện nay Công ty đã nộp cho cơ quan điều tra.

Trong quá trình thực hiện công việc, bà Lê Thị L và kế toán là chị Trịnh Thị Vân A có làm khống chứng từ để rút tiền làm thêm giờ, các ngày lễ, tết của anh chị em công nhân Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Phù Yên là số tiền 83.083.000,đ, hiện nay số tiền trên đã được bà L và những người liên quan

nộp lại, Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La đề nghị trả lại cho Công ty để chi trả lại cho anh chị em công nhân của Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị huyện Phù Yên và đề nghị xem xét giảm nhẹ mức án cho chị Trịnh Thị Vân A vì hiện nay chị đang nuôi con nhỏ và để chị có cơ hội tiếp tục công tác và đơn vị sẽ bố trí công việc phù hợp cho chị Vân A.

Đại diện Công ty Cổ phần Môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La – Chi nhánh Phù Yên trình bày:

Công ty Cổ phần Môi trường và dịch vụ đô thị – Chi nhánh Phù Yên là công ty cấp II, trực thuộc Cổ phần Môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La, trong năm 2017 Công ty đã thi công các mục dịch vụ công ích trên địa bàn huyện và hiện đều đã thanh quyết toán đầy đủ, đối với hạng mục duy tu hệ thống thoát nước trên địa bàn huyện đã bị phát hiện làm không đúng từ để rút tiền ngân sách nhà nước, hiện nay toàn bộ số tiền của hạng mục trên đã được các cá nhân, tổ chức nộp lại cho cơ quan điều tra, trong đó có khoản tiền làm thêm giờ, ngày lễ, tết của anh chị em công nhân của công ty, Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị chi nhánh Phù Yên đề nghị trả lại số tiền trên để chi trả cho anh chị em công nhân và đề nghị trả lại các vật chứng đã thu giữ là tài sản của Công ty, đồng thời cũng đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Trịnh Thị Vân A.

Ông Lê Tiến V trình bày: Vào cuối năm 2017 ông được bà Lê Thị L – lúc đó là giám đốc Công ty đưa cho số tiền 5.000.000,đ, ông không biết số tiền trên là tiền do bà L và kế toán công ty là bà Vân A làm không đúng từ để rút tiền ngân sách Nhà nước, số tiền trên ông đã nộp lại cho cơ quan điều tra, ông là Phó giám đốc Công ty nhưng không được Giám đốc giao việc liên quan đến hạng mục duy tu hệ thống thoát nước, ông không có sự bàn bạc trong việc làm không đúng từ để rút tiền thi công Duy tu hệ thống thoát nước trên địa bàn huyện Phù Yên năm 2017 cũng như không biết việc bà L và chị Vân A làm không đúng từ để rút tiền làm thêm giờ, ngày lễ, tết của anh chị em công nhân.

Ông Hà Ngọc L trình bày: Thời điểm năm 2017 ông là Trưởng phòng Kinh tế hạ tầng UBND huyện Phù Yên, được UBND huyện ủy quyền làm chủ đầu tư để ký kết hợp đồng kinh tế số 07/HĐ – HĐ với Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La để kiểm tra, giám sát, quản lý các hạng mục dịch vụ công ích trên địa bàn huyện Phù Yên năm 2017 gồm các hạng mục: Công tác vệ sinh môi trường; Duy tu hệ thống điện chiếu sáng và điện trang trí; Duy tu hệ thống cây xanh, công viên và vườn hoa; Duy tu hệ thống thoát nước; Công tác quản lý nghĩa trang và các hạng mục khác. Trong quá trình thực hiện công việc, thực hiện quy định theo quy chế làm việc của Phòng Kinh tế hạ tầng và các quy định của pháp luật, ông trực tiếp giao nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, quản lý các hạng mục cho anh Phan Ngọc T là chuyên viên của phòng, trong quá trình anh T thực hiện nếu có vấn đề gì khó khăn thì phải báo cáo lại cho ông hoặc lãnh đạo trong phòng khác, hàng tháng Phòng kinh tế hạ tầng đều họp phòng để kiểm tra công việc trong tháng và xử lý các khó khăn, vướng mắc trong các công việc mà

các cán bộ trong phòng đảm nhiệm, tuy nhiên đối với công việc mà anh Phan Ngọc T được giao đều không thấy báo cáo những khó khăn, vướng mắc cũng như có đề xuất gì, ông cũng trực tiếp nhắc nhở nhiều lần với anh Phan Ngọc T về công việc của anh T nhưng anh T cũng không báo cáo với trưởng hoặc phó phòng.

Ngoài phân công trực tiếp cho anh Phan Ngọc T trực tiếp giám sát, quản lý, kiểm tra và chịu trách nhiệm đối với các hạng mục đã ký kết theo hợp đồng kinh tế số 07/HĐ – ĐH, ngày 19/01/2017 thì ông còn phân công cho ông Bùi Duy L là Phó trưởng phòng Tài Kinh tế hạ tầng UBND huyện quản lý, theo dõi về hồ sơ thi công của các hạng mục do anh T trình, trong quá trình kiểm tra hồ sơ do anh T đưa lên, nếu có vướng mắc, sai sót gì về hồ sơ thì xử lý, nếu hồ sơ đầy đủ, đúng theo quy định thì ông L ký nháy để cho Trưởng phòng ký phê duyệt hồ sơ.

Trong quá trình làm chủ đầu tư các hạng mục dịch vụ công ích, ông không biết và không có sự bàn bạc với bà L, chị Vân A hay anh T việc làm không các chứng từ của hạng mục duy tu hệ thống thoát nước, cũng không biết các đối tượng trên làm không các chứng từ để trình lãnh đạo phê duyệt, ông cũng không được bà L đưa tiền liên quan đến công việc trên.

Ông Bùi Duy L trình bày: Ông là Phó trưởng phòng kinh tế hạ tầng của UBND huyện Phù Yên, được Trưởng phòng giao nhiệm vụ kiểm tra các hồ sơ, giấy tờ, thủ tục việc nghiệm thu khối lượng dịch vụ công ích do anh Phan Ngọc T thực hiện, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, Phan Ngọc T đưa các biên bản nghiệm thu từng tháng do T ký nghiệm thu, ông L kiểm tra lại toàn bộ các nội dung trong hồ sơ, thấy phù hợp, đầy đủ, đúng quy định thì ký nháy vào biên bản rồi trình Trưởng phòng ký, ông T cũng không báo cáo với ông L việc không thực hiện hạng mục duy tu hệ thống thoát nước, ông cũng thường xuyên nhắc nhở việc kiểm tra, giám sát, quản lý các hạng mục do ông T thực hiện nhưng ông T không báo cáo những khó khăn vướng mắc với ông và với Trưởng phòng, ông không biết việc bà L, chị Vân A, ông T làm không chứng từ để rút tiền ngân sách Nhà nước.

Đại diện Phòng Kinh tế hạ tầng huyện Phù Yên ông Nguyễn Văn B – Trưởng phòng trình bày: Đối với các hạng mục dịch vụ công ích hoặc các hạng mục khác mà Phòng kinh tế hạ tầng huyện được Ủy quyền làm chủ đầu tư thì lãnh đạo phòng căn cứ vào các quy định của pháp luật và quy chế làm việc của phòng để giao nhiệm vụ cho một hoặc một số chuyên viên của phòng trực tiếp quản lý, giám sát, kiểm tra và phải chịu trách nhiệm chính về nhiệm vụ được giao, nếu có vấn đề gì vướng mắc, khó khăn phải báo cáo lại với lãnh đạo phòng để có hướng xử lý kịp thời, từ trước năm 2017 đến nay Phòng kinh tế hạ tầng vẫn thường xuyên hàng tháng họp phòng một lần, trường hợp đặc biệt có thể triệu tập họp đột xuất. Trong quá trình lãnh đạo giao nhiệm vụ cho các phó

trưởng phòng hoặc các chuyên viên có thể giao trực tiếp bằng miệng hoặc giao bằng quyết định phân công hoặc giấy giao việc.

Hiện nay anh Phan Ngọc T đang là chuyên viên của Phòng, anh T luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, có nhiều thành tích trong công tác, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, vợ anh T đang bị ung thư giai đoạn cuối, thường xuyên phải đi điều trị, do đặc thù công việc của Phòng rất nhiều mảng khác nhau, nên đề nghị Hội đồng xét xử cho anh T một cơ hội để anh tiếp tục được công tác và có điều kiện để nuôi vợ con.

Ông Hồ Đăng M trình bày: Thời điểm năm 2017 ông là Trưởng phòng tài chính kế hoạch của UBND huyện Phù Yên, có chức năng ký duyệt các hồ sơ trong hạng mục dịch vụ công ích trên địa bàn, qua kiểm tra hồ sơ và đối chiếu với các tài liệu nếu đầy đủ, đúng quy định thì ký vào biên bản, Phòng tài chính kế hoạch của huyện Phù Yên không có chức năng nghiệm thu, giám sát trên thực tế, chỉ theo dõi trên hồ sơ đã được các bên liên quan là đại diện chủ đầu tư và đại diện đơn vị thi công ký xác nhận.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số: 84/CT - VKS - PY, ngày 22/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố: Bị cáo Trịnh Thị Vân A phạm tội Tham ô tài sản theo quy định tại khoản 2 điều 353 Bộ luật hình sự. Bị cáo Phan Ngọc T phạm tội Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng theo khoản 1 điều 360 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: bị cáo Trịnh Thị Vân A phạm tội Tham ô tài sản và bị cáo Phan Ngọc T phạm tội Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng.

Về hình phạt: Căn cứ điểm d khoản 2, khoản 5 điều 353; điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1 điều 54, điều 58, điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Trịnh Thị Vân A 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án.

- Cấm bị cáo Trịnh Thị Vân A đảm nhiệm chức vụ kế toán trong thời hạn 01 (Một) năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Giao bị cáo cho Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La quản lý, giáo dục.

- Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 4 điều 360; điểm s, v khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Phan Ngọc T từ 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 05 (Năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án.

- Cấm bị cáo Phan Ngọc T làm công việc giám sát, quản lý dịch vụ công ích trong thời hạn 01 (Một) năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Giao bị cáo cho Phòng kinh tế hạ tầng huyện Phù Yên quản lý, giáo dục.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Phan Ngọc T.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 2, khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho Công ty Cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị - Chi nhánh Phù Yên 01 (Một) *hộp giấy niêm phong dán kín, trên hộp ghi “Case máy vi tính do Công ty Cổ phần Môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La - Chi nhánh Phù Yên giao nộp”* và 01 (Một) *hộp bìa giấy được niêm phong dán kín bên trong có một quyển sổ quỹ tiền mặt nguồn ngân sách tỉnh năm 2017, một quyển sổ quỹ tiền mặt năm 2017, một quyển sổ ghi chép cuộc họp năm 2017 của Công ty Cổ phần Môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La – Chi nhánh Phù Yên.*

Trả lại Công ty Cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị chi nhánh Phù Yên số tiền 83.083.000,đ (Tám mươi ba triệu, không trăm tám mươi ba ngàn đồng).

Hoàn trả Ngân sách nhà nước số tiền đã thu hồi được do các bị cáo và Công ty CP môi trường và dịch vụ Sơn La giao nộp là số tiền 337.580.000,đ (Ba trăm ba mươi bảy triệu, năm trăm tám mươi ngàn đồng).

Kiến nghị thu hồi nộp lại ngân sách Nhà nước số tiền thuế đã nộp là 22.960.700,đ (Hai mươi hai triệu, chín trăm sáu mươi ngàn, bảy trăm đồng).

Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa người có quyền lợi liên quan đại diện UBND huyện Phù Yên và người làm chứng ông Ngô Mạnh H vắng mặt có lý do, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào điều 292, 293 Bộ luật tố tụng Hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Trịnh Thị Vân A theo sự chỉ đạo của bà Lê Thị L đã làm khống các chứng từ trong hạng mục duy tu hệ thống thoát nước trên địa bàn huyện Phù Yên năm 2017 và làm giả các chứng từ tiền làm thêm giờ, ngày lễ, tết để rút ngân sách nhà nước số tiền 246.946.000,đ.

Phan Ngọc T không thực hiện việc kiểm tra, giám sát thi công hạng mục duy tu hệ thống thoát nước trên địa bàn huyện Phù Yên năm 2017 nhưng vẫn ký nghiệm thu khối lượng công việc, không báo cáo với lãnh đạo Phòng Kinh tế hạ tầng UBND huyện Phù Yên là chủ đầu tư của dự án dẫn đến gây thất thoát của Nhà nước số tiền 360.540.578,đ.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội cũng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của các bị cáo; Các biên bản làm việc; Biên bản niêm phong vật chứng; Các biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Các kết luận giám định của các cơ quan chức năng và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với đơn tố giác của ông Ngô Mạnh H và các cán bộ, công nhân của Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị - Chi nhánh Phù Yên.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trịnh Thị Vân A phạm tội Tham ô tài sản tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 điều 353 Bộ luật hình sự, bị cáo Phan Ngọc T phạm tội Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 360 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Trịnh Thị Vân A phạm tội Tham ô tài sản với số tiền mà bà L đã chiếm đoạt là 246.946.000,đ đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm d khoản 2 Điều 353 Bộ luật Hình sự năm 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Bị cáo Phan Ngọc T thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng dẫn đến thất thoát ngân sách nhà nước số tiền 360.540.578,đ, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm d khoản 1 Điều 360 Bộ luật Hình sự năm 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương, gây mất lòng tin của nhân dân đối với chính quyền, ảnh hưởng đến quyền lợi của các công nhân công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị chi nhánh Phù Yên. Do đó,

cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Vân A phạm tội với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự lợi dụng chức vụ, quyền hạn để phạm tội theo điểm c khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đều được chính quyền địa phương và cơ quan nơi công tác xin giảm nhẹ hình phạt và bảo lãnh, bị cáo Vân A đã tự nguyện khắc phục hậu quả, đang nuôi con nhỏ và hiện đang mang thai nên cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, do đó cần xem xét xử dưới khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước, giúp đỡ bị cáo, cải tạo, giáo dục để bị cáo nhận ra sai lầm và sửa chữa những sai lầm của mình, tạo điều kiện tái hòa nhập cuộc sống. Đề nghị chính quyền địa phương và gia đình bị cáo phối hợp quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Vụ án có vai trò đồng phạm, Lê Thị L giữ vai trò chính, chủ động trong việc thực hiện tội phạm, bị cáo Trịnh Thị Vân A giữ vai trò đồng phạm giúp sức trong việc thực hiện tội phạm do đó cần áp dụng điều 58 Bộ luật hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Trịnh Thị Vân A.

Bị cáo Phan Ngọc T có nhiều thành tích trong công tác, được tặng thưởng bằng khen, giấy khen của Ủy ban nhân dân và các ban ngành, vợ hiện đang bị mắc bệnh hiểm nghèo, con còn nhỏ do đó được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, v khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo đang tại ngoại, có nơi công tác, cư trú rõ ràng, điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, được cơ quan, chính quyền địa phương bảo lãnh, do đó cần áp dụng khoản 1, 2 điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo, giao bị cáo cho cơ quan nơi bị cáo công tác, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan trong việc giám sát, giáo dục cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, xét việc áp dụng hình phạt tiền không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Các bị cáo Vân A, T bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định một thời gian. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Phan Ngọc T.

[5] Vật chứng vụ án: Đối với 01 (Một) hộp giấy niêm phong dán kín, trên hộp ghi “Case máy vi tính do Công ty Cổ phần Môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La - Chi nhánh Phù Yên giao nộp” và 01 (Một) hộp bìa giấy được niêm phong dán kín bên trong có một quyển sổ quỹ tiền mặt nguồn ngân sách tỉnh năm 2017, một quyển sổ quỹ tiền mặt năm 2017, một quyển sổ ghi chép cuộc họp năm 2017 của Công ty Cổ phần Môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La – Chi nhánh Phù Yên. Xác định là tài sản của Công ty Cổ phần Môi trường và dịch vụ đô thị – Chi nhánh Phù Yên do đó cần trả lại cho Công ty Cổ phần Môi trường và dịch vụ đô thị – Chi nhánh Phù Yên quản lý.

Đối với số tiền 83.083.000,đ là tiền làm thêm giờ, ngày lễ, tết thực tế chưa được nhận của các công nhân Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị - chi nhánh Phù Yên thuộc Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La do đó cần trả lại Công ty Cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La số tiền 83.083.000,đ (Tám mươi ba triệu, không trăm tám mươi ba ngàn đồng) để kiểm tra, rà soát trả lại cho người lao động.

Đối với số tiền ngân sách nhà nước còn lại trong đó có số tiền 163.863.000,đ (Một trăm sáu mươi ba triệu, tám trăm sáu mươi ba ngàn đồng), là khoản tiền của hạng mục duy tu hệ thống thoát nước mà Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị - chi nhánh Phù Yên được thanh toán và 173.717.000,đ (Một trăm bảy mươi ba triệu bảy trăm mười bảy ngàn đồng), là tiền được trích lại theo quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La. Tổng cộng là 337.580.000,đ (Ba trăm ba mươi bảy triệu, năm trăm tám mươi ngàn đồng). Đây là số tiền của hạng mục duy tu hệ thống thoát nước trên địa bàn huyện Phù Yên năm 2017 được các bị cáo làm khống chứng từ và thiếu trách nhiệm trong quản lý, giám sát để được thanh, quyết toán do đó cần được hoàn nộp lại ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 22.960.700,đ là tiền Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La đã trích nộp thuế trong hạng mục duy tu hệ thống thoát nước trên địa bàn huyện Phù Yên năm 2017, do các đối tượng đã lập hồ sơ, chứng từ để thanh quyết toán sai quy định do đó kiến nghị các cơ quan Kho bạc Nhà nước tỉnh Sơn La, Cục Thuế tỉnh Sơn La, Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La hạch toán lại nộp lại ngân sách Nhà nước số tiền thuế đã nộp là 22.960.700,đ (Hai mươi hai triệu, chín trăm sáu mươi ngàn, bảy trăm đồng).

[6] Đối bà Lê Thị L, là người chủ mưu, khởi xướng, có vai trò chính, chỉ đạo việc làm khống chứng từ để rút ngân sách Nhà nước nhưng bà Lê Thị L hiện do mắc bệnh hiểm nghèo Ung thư giai đoạn cuối (giai đoạn IV) đã di căn sang phổi (có xác nhận của cơ quan chuyên môn có thẩm quyền), thường xuyên, liên tục phải điều trị tại bệnh viện K Hà Nội, đã khắc phục toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt và được cơ quan VKSND huyện Phù Yên ra quyết định đình chỉ vụ án miễn trách nhiệm hình sự (theo điểm b khoản 2 điều 29 BLHS 2015), xét thấy bà L bị mắc bệnh hiểm nghèo, sức khỏe yếu, thường xuyên liên tục phải đi điều trị (có xác nhận của bệnh viện) dẫn đến không còn khả năng gây nguy hiểm cho xã hội nữa, do đó chấp nhận quyết định miễn trách nhiệm hình sự cho bà Lê Thị L.

[7] Đối với ông Hà Ngọc L, là Trưởng phòng Kinh tế hạ tầng UBND huyện Phù Yên, được giao nhiệm vụ chủ đầu tư các hạng mục dịch vụ công ích trên địa bàn huyện Phù Yên, có trách nhiệm quản lý các dịch vụ công ích trên địa bàn huyện, căn cứ vào các hồ sơ, chứng từ được cấp dưới được phân công kiểm tra, giám sát, quản lý trình ký để phê duyệt, do tin tưởng cấp dưới đã ký phê duyệt các hồ sơ, chứng từ để thanh quyết toán gây thất thoát ngân sách Nhà nước. Xét thấy ông Hà Ngọc L không được bị cáo Phan Ngọc T báo cáo lại nội dung việc không thực hiện hạng mục duy tu hệ thống thoát nước mặc dù các cuộc họp đều có nhắc nhở, kiểm tra các nội dung công việc đã giao, thực hiện đúng trách nhiệm của người quản lý theo quy chế làm việc của đơn vị, ông L không được bàn bạc, chỉ đạo, thỏa thuận với bà L, bị cáo Vân A, làm không chứng từ, tài liệu, không được hưởng lợi vật chất từ việc phạm tội do đó không đồng phạm với các bị cáo, không cấu thành tội phạm hình sự, hành vi của ông L là hành vi vi phạm trong công tác quản lý hành chính do đó cần kiến nghị với UBND huyện Phù Yên xem xét xử lý sai phạm đối với hành vi hành chính của ông Hà Ngọc L.

[8] Đối với ông Bùi Duy L, là Phó trưởng phòng Kinh tế hạ tầng UBND huyện Phù Yên, được lãnh đạo giao nhiệm vụ kiểm tra hồ sơ, chứng từ việc nghiệm thu khối lượng các hạng mục công ích trên địa bàn huyện Phù Yên. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao đã kiểm tra các hồ sơ, chứng từ do Phan Ngọc T đã ký nghiệm thu và trình ký, qua kiểm tra hồ sơ, chứng từ thấy đầy đủ, đúng quy định đã ký nháy vào hồ sơ, chứng từ để trình Trưởng phòng ký. Ông L không được bị cáo Phan Ngọc T báo cáo lại nội dung việc không thực hiện hạng mục duy tu hệ thống thoát nước mặc dù các cuộc họp đều cùng với trưởng phòng có nhắc nhở, kiểm tra các nội dung công việc đã giao, thực hiện đúng trách nhiệm của người quản lý theo quy chế làm việc của đơn vị, ông L không được bàn bạc, chỉ đạo, thỏa thuận với bà L, bị cáo Vân A, bị cáo T làm khống chứng từ, tài liệu, không được hưởng lợi vật chất từ việc phạm tội, hành vi của ông L là hành vi hành chính trong việc kiểm tra, tham mưu cho lãnh đạo, do đó cần kiến nghị với UBND huyện Phù Yên xem xét xử lý sai phạm đối với hành vi hành chính của ông Bùi Duy L.

[9] Đối với Phòng Kinh tế hạ tầng huyện Phù Yên, được UBND huyện Phù Yên giao nhiệm làm chủ đầu tư các hạng mục dịch vụ công ích trên địa bàn huyện Phù Yên năm 2017, với việc để xảy ra sai phạm là trách nhiệm của Phòng kinh tế hạ tầng huyện Phù Yên, phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước UBND huyện Phù Yên, cần kiến nghị UBND huyện Phù Yên xem xét kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, cá nhân Phòng kinh tế hạ tầng huyện Phù Yên năm 2017.

[10] Đối với ông Nguyễn Văn Q – Phó Giám đốc Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La, là người được giao nhiệm vụ theo dõi, quản lý đơn vị thi công cấp II Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị - chi nhánh Phù Yên, ông Q đã ký duyệt các hồ sơ thanh quyết toán các hạng mục dịch vụ công ích trên địa bàn huyện Phù Yên năm 2017. Xét thấy việc trực tiếp thi công các hạng mục dịch vụ công ích trên địa bàn huyện Phù Yên năm 2017 đã được giao trực tiếp cho đơn vị thi công cấp II Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị - chi nhánh Phù Yên, có sự kiểm tra, giám sát của Chủ đầu tư Phòng kinh tế hạ tầng huyện Phù Yên và các phòng, ban liên quan, ông Q không chỉ đạo đơn vị cấp II làm khống chứng từ, hồ sơ để thanh quyết toán, không biết, không bàn bạc với bà L, bị cáo Vân A, bị cáo T làm khống chứng từ do đó hành vi của ông Q, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

[11] Đối với các ông Hồ Đăng M, Đinh Đức T, Nguyễn Thanh C là cán bộ của Phòng Tài chính kế hoạch huyện Phù Yên, đã kiểm tra, ký duyệt các hồ sơ thanh quyết toán các hạng mục dịch vụ công ích trên địa bàn huyện Phù Yên năm 2017, tuy nhiên không phải trực tiếp giám sát, quản lý, theo dõi các hạng mục dịch vụ công ích, các hồ sơ, chứng từ được kiểm tra, ký duyệt đều đã được đơn vị chủ đầu tư và đơn vị thi công ký nghiệm thu khối lượng đầy đủ, đúng quy định do đó không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

[12] Đối với ông Lê Tiến V – Phó giám đốc Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị - chi nhánh Phù Yên, là người được bà Lê Thị L đưa cho số tiền 5.000.000,đ (Năm triệu đồng) vào cuối năm 2017, ông V không được giao nhiệm vụ cũng như không biết việc làm khống chứng từ để rút tiền ngân sách Nhà nước của bà L và bị cáo Vân A, ông V không biết số tiền trên là tiền do phạm tội mà có, do đó không liên quan đến hành vi phạm tội đối với các bị cáo.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Thị Vân A phạm tội “Tham ô tài sản”.

Tuyên bố bị cáo Phan Ngọc T phạm tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm d khoản 2, khoản 5 điều 353; điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm c khoản 1 điều 52; điều 54; điều 58; điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Trịnh Thị Vân A 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án, ngày 25 tháng 02 năm 2020.

- Cấm bị cáo Trịnh Thị Vân A đảm nhiệm chức vụ kế toán trong thời hạn 01 (Một) năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Giao bị cáo Trịnh Thị Vân A cho Công ty Cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Công ty Cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La giám sát và giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 4 điều 360; điểm s, v khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Xử phạt bị cáo Phan Ngọc T 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nhận được Quyết định thi hành bản án và bản sao bản án của Tòa án.

Giao bị cáo Phan Ngọc T cho Ủy ban nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục bị cáo.

Cấm bị cáo Phan Ngọc T làm công việc giám sát, quản lý dịch vụ công ích trong thời hạn 01 (Một) năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Phan Ngọc T.

Bị cáo Phan Ngọc T phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 2, khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Trả lại cho Công ty Cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị - Chi nhánh Phù Yên 01 (Một) *hộp giấy niêm phong dán kín, trên hộp ghi “Case máy vi tính do Công ty Cổ phần Môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La - Chi nhánh Phù Yên*

giao nộp” và 01 (Một) hộp bìa giấy được niêm phong dán kín bên trong có một quyển sổ quỹ tiền mặt nguồn ngân sách tỉnh năm 2017, một quyển sổ quỹ tiền mặt năm 2017, một quyển sổ ghi chép cuộc họp năm 2017 của Công ty Cổ phần Môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La – Chi nhánh Phù Yên.

Trả lại Công ty Cổ phần môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La số tiền 83.083.000,đ (Tám mươi ba triệu, không trăm tám mươi ba ngàn đồng).

Hoàn trả Ngân sách Nhà nước số tiền 337.580.000,đ (Ba trăm ba mươi bảy triệu, năm trăm tám mươi ngàn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 15/BB-GNVC, ngày 22/11/2019 giữa Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La).

Kiến nghị cơ quan Cục Thuế tỉnh Sơn La; Kho bạc tỉnh Sơn La; Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La hạch toán hoàn trả nộp lại ngân sách Nhà nước số tiền thuế đã nộp là 22.960.700,đ (Hai mươi hai triệu, chín trăm sáu mươi ngàn, bảy trăm đồng).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Trịnh Thị Vân A và Phan Ngọc T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo; nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/02/2020); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên (2);
- Công an huyện Phù Yên;
- THAHS;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Các bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Người có QLVN liên quan;
- Lưu HS, AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Lương Anh